

Số: 1914/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 31 tháng 8 năm 2015

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Xử lý chất thải bệnh viện đa khoa thị xã Phước Long, thuộc dự án: Hỗ trợ xử lý chất thải bệnh viện tỉnh Bình Phước bằng nguồn vốn vay Ngân hàng Thế giới.

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/03/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 2941/QĐ-BYT ngày 15/07/2015 của Bộ Y tế về việc phê duyệt danh mục đầu tư các bệnh viện tỉnh Bình Phước thuộc dự án "Hỗ trợ xử lý chất thải bệnh viện";

Xét đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 106/TTr-SYT ngày 28/8/2015 kèm theo Công văn số 1286/SXD-KT&QLXD ngày 28/08/2015 của Sở Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật (KTKT) dự án đầu tư xây dựng công trình: Xử lý chất thải bệnh viện đa khoa thị xã Phước Long,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật (KTKT) dự án đầu tư xây dựng công trình: Xử lý chất thải bệnh viện đa khoa thị xã Phước Long, thuộc dự án: Hỗ trợ xử lý chất thải bệnh viện tỉnh Bình Phước bằng nguồn vốn vay Ngân hàng Thế giới với nội dung như sau:

1. Tên công trình: Xử lý chất thải bệnh viện đa khoa thị xã Phước Long.

2. Chủ đầu tư: Sở Y tế tỉnh Bình Phước.

3. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo KTKT: Công ty cổ phần tư vấn đầu tư y tế Thăng Long. Địa chỉ: Phòng 40 A1, Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.



#### 4. Mục tiêu đầu tư xây dựng công trình:

Dự án hỗ trợ xử lý chất thải bệnh viện đa khoa thị xã Bình Long nhằm làm giảm tình trạng ô nhiễm môi trường do chất thải y tế phát sinh, cũng như giảm rủi ro cho sức khỏe của cán bộ công nhân viên bệnh viện và bệnh nhân, người nhà bệnh nhân và cộng đồng người dân sống xung quanh bệnh viện, góp phần nâng cao sức khỏe của nhân dân.

#### 5. Nội dung và quy mô đầu tư:

##### 5.1. Nhà đặt thiết bị khu xử lý chất thải:

- Quy mô xây dựng: Nhà trệt 01 tầng, diện tích xây dựng  $47,84\text{m}^2$  (chiều dài 9,2m, chiều rộng 5,2m), chiều cao công trình 7,0m, cos  $\pm 0.000$  cao hơn mặt đất tự nhiên 0,3m.

- Giải pháp thiết kế kết cấu chính: Móng đơn BTCT, cột, đà kiềng, dầm mái, sê nô bằng bê tông cốt thép đổ tại chỗ, tường xây gạch.

- Vật liệu hoàn thiện chính: Nền lát gạch ceramic; tường bả ma tít sơn nước; cửa đi, cửa sổ bằng kính khung nhôm.

##### 5.2. Nhà lưu giữ chất thải:

- Quy mô xây dựng: Nhà trệt 01 tầng, diện tích xây dựng  $31,7\text{m}^2$  (chiều dài 7,65m, chiều rộng 4,15m), chiều cao công trình 4,5m, cos  $\pm 0.000$  cao hơn mặt đất tự nhiên 0,2m.

- Giải pháp thiết kế kết cấu chính: Móng đơn BTCT, cột, đà kiềng, dầm mái, sê nô bằng bê tông cốt thép đổ tại chỗ, tường xây gạch.

- Vật liệu hoàn thiện chính: Nền lát gạch ceramic; tường bả ma tít sơn nước; cửa đi bằng hệ khung nhôm.

##### 5.3. Bể cô lập chất thải:

- Quy mô xây dựng: diện tích xây dựng  $6,75\text{m}^2$  (chiều dài 4,5m, chiều rộng 1,5m), chiều cao thành bể 1,05m, cos  $\pm 0.000$  thấp hơn mặt đất tự nhiên 0,6m.

- Giải pháp thiết kế kết cấu chính: Đáy bể, thành bể bằng bê tông cốt thép.

- Vật liệu hoàn thiện chính: Láng vữa xi măng chống thấm, nắp bể bằng tấm inox dày 0,5mm.

##### 5.4. Bể xử lý nước thải:

- Quy mô xây dựng: diện tích xây dựng  $86\text{m}^2$  (chiều dài 10,55m, chiều rộng 8,15m), chiều cao thành bể 3,75m, cos  $\pm 0.000$  thấp hơn mặt đất tự nhiên 3,4m.

- Giải pháp thiết kế kết cấu: Đáy bể, thành bể, bản nắp bằng bê tông cốt thép đổ tại chỗ.

##### 5.5. Nhà điều hành:

- Quy mô xây dựng: Nhà trệt 01 tầng, diện tích xây dựng  $18,48\text{m}^2$  (chiều dài 4,4m, chiều rộng 4,2m), chiều cao công trình 4,6m, cos  $\pm 0.000$  cao hơn mặt đất tự nhiên 0,3m.

- Giải pháp thiết kế kết cấu chính: Móng đơn BTCT, cột, đà kiềng, dầm mái, sê nô bằng bê tông cốt thép đổ tại chỗ, tường xây gạch.

- Vật liệu hoàn thiện chính: Nền lát gạch ceramic; tường bả ma tít sơn nước; cửa đi, cửa sổ bằng khung gỗ kính.

5.6. Hàng rào, sân đan, đế đặt module, hồ ga, hệ thống cống thoát nước:

- Hàng rào: Bằng thép cột tròn D76, khung thép lưới B40, toàn bộ cột, khung thép sơn dầu 2 nước, chiều cao 1,7m.

- Sân rửa thùng rác: Nền đan bê tông đá 10x20 mác 200, gờ chắn xây gạch thẻ mác 75, cao 10cm.

- Đế đặt module: Nền bê tông cốt thép đá 10x20 mác 250, lớp bê tông lót đá 1x2 dày 100, mác 150.

- Hồ ga có kích thước 1,3x1,3x2m bằng bê tông cốt thép đá 10x20 mác 250, lớp bê tông lót đá 10x20 dày 100, mác 150.

6. Địa điểm xây dựng: Trong khuôn viên Bệnh viện đa khoa thị xã Phước Long tại phường Long Thủy, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

7. Diện tích sử dụng đất: Dự án được xây dựng trong khuôn viên hiện hữu của Bệnh viện đa khoa thị xã Phước Long tại phường Long Thủy, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

8. Loại, cấp công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp III.

9. Phương án giải phóng mặt bằng và tái định cư: Không.

10. Tổng mức đầu tư: **13.467.932.542 đồng** (Mười ba tỷ, bốn trăm sáu mươi bảy triệu, chín trăm ba mươi hai nghìn, năm trăm bốn mươi hai đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng (WB):	1.694.106.420 đồng
- Chi phí thiết bị (WB):	9.316.060.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án (ĐP):	203.487.706 đồng
- Chi phí quản lý khoản tài trợ (WB):	789.001.306 đồng
- Chi phí nâng cao năng lực quản lý (WB):	485.920.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng (ĐP):	362.147.156 đồng
- Chi phí khác (ĐP):	36.590.371 đồng
- Chi phí dự phòng (ĐP):	580.619.583 đồng

11. Nguồn vốn đầu tư:

- Vốn vay Ngân hàng Thế giới (WB): 12.285.087.726 đồng.

- Nguồn vốn đối ứng địa phương (ĐP): 1.182.844.816 đồng.

12. Hình thức quản lý dự án: Ban Quản lý dự án Hỗ trợ xử lý chất thải Bệnh viện tỉnh Bình Phước.

13. Kế hoạch đấu thầu: Chủ đầu tư trình thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo đúng quy định.

14. Thời gian thực hiện: năm 2015 - 2016.

**Điều 2.** Sở Y tế Bình Phước là chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các bước tiếp theo đúng với quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư và xây dựng, tổ chức thực hiện tốt các nội dung tại Điều 1 của Quyết định này.

**Điều 3.** Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước Bình Phước, Chủ đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- CT, PCT;
- Như Điều 3;
- LĐVP, P.KTN, VHXX;
- Lưu VT.(Trung)

